

Số: 01 /2022/ĐHĐCĐ-BC

Hà nội, ngày 29 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO
CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Công ty cổ phần nhân lực và thương mại Vinaconex xin trân trọng cảm ơn Quý vị đã đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty.

Sau đây, thay mặt Ban Tổng Giám đốc Công ty, tôi xin báo cáo với Quý vị cổ đông về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

I. THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021:

Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

- Xuất khẩu lao động và đào tạo phục vụ cho hoạt động XKLD;
- Kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hóa, thiết bị;
- Cho thuê mặt bằng làm văn phòng, địa điểm kinh doanh.

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	KH 2021 (theo NQĐHCD)	TH 2021	
				Giá trị	% so KH2021
	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=4/3</i>
1	DOANH THU	trđ	54.000	28.977	53,66%
2	LỢI NHUẬN GỘP	trđ	10.650	5.908	55,47%
3	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	trđ	2.950	971	32,92%
4	TỶ LỆ CỔ TỨC DỰ KIẾN	%		10%	

(Theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 và có bản chi tiết đính kèm)

1.1 Hoạt động xuất khẩu lao động và đào tạo:

Đầu năm 2020, tại Vũ Hán, Trung Quốc bùng lên dịch viêm đường hô hấp do chủng mới của virus Corona gây ra (nCoV) có tác động tiêu cực đến nền kinh tế toàn cầu: từ y tế, giao thông, du lịch, giáo dục, thương mại... Xuất khẩu lao động – hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty - cũng chịu ảnh hưởng trực tiếp từ dịch bệnh này: hạn chế về đường hàng không giữa các nước; hạn chế đi lại giữa các tỉnh thành, người lao động lo lắng dịch bệnh dẫn đến việc tuyển nguồn đi xuất khẩu khó khăn nhất là những thị trường có liên quan

đến đối tác Trung Quốc, Nhật Bản, trong đó có thị trường Algeria (các chủ thầu chủ yếu là người Trung Quốc) – thị trường truyền thống của Công ty.

Bên cạnh đó, một số đơn hàng sau khi tuyển chọn đào tạo thì đối tác thu hẹp hoạt động sản xuất kinh doanh nên giảm số lượng tiếp nhận lao động so với kế hoạch ban đầu và ngược lại, một số đơn hàng đang triển khai không tuyển được lao động do ảnh hưởng của dịch bệnh.

Do ảnh hưởng của dịch bệnh, các đối tác của Công ty đều đột ngột dừng tiếp nhận lao động. Nguyên nhân chính là do chính sách tạm dừng xuất nhập cảnh của Chính phủ Việt Nam cũng như Chính phủ các nước tiếp nhận lao động để ngăn ngừa dịch bệnh lây lan. Trong năm, Công ty tập trung giải quyết các phát sinh ở nước ngoài, chủ yếu là phối hợp với các cơ quan chức năng và đối tác để đưa lao động về nước do dịch bệnh.

Điều này ảnh hưởng tiêu cực tới kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tổng số lao động đưa đi và đang quản lý trong năm 2021 cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Người lao động

TT	Thị trường	Quản lý đầu kỳ	Kế hoạch đi	Thực hiện đi	Về nước	Quản lý cuối kỳ		% TH/KH
						Còn HĐ	Hết HĐ	
1	Nhật Bản	550	150	63	250	363		42,00%
2	Rumani	561	100		169		392	
3	Algeria	216	250		35		181	
4	Ba Lan	9					9	
5	Arap Xeut		100					
	Tổng Cộng	1.336	600	63	454	363	582	

Kết quả hoạt động xuất khẩu lao động và đào tạo như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên thị trường	Thực hiện năm 2021		
		Doanh thu	Giá vốn	Lãi gộp
1	Nhật Bản	8.756	5.089	3.667
2	Algeria	357	424	-67
3	Rumani	1.103	608	495
4	Ba Lan	299	163	136
5	Đào tạo XKLD <i>(bao gồm khấu hao TTĐT và tiền thuê + thuế đất)</i>	415	1.362	-947
	Cộng	10.930	7.646	3.284

1.2 Hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu

Các hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu chính vẫn tập trung vào các thế mạnh của phòng Kinh doanh như là: Cung ứng thiết bị, vật tư xây dựng, nhập khẩu cung cấp và lắp đặt máy phát điện và các hạng mục phụ trợ của hệ thống máy phát điện, hệ thống điện dự phòng UPS, thanh dẫn busway và các thiết bị đặc chủng của ngành điện khác.

Các thiết bị trên được cung cấp cho các dự án của các Tổng công ty, Tập đoàn xây dựng, Đầu tư bất động sản như: Tổng công ty UDIC, Phục Hưng, Đông Đô, Bất Động Sản Dầu Khí, Bất Động Sản Toàn Cầu, Gamuda và các Công ty thành viên của Tập đoàn Điện Lực Việt Nam (EVN) và các đơn vị của Tổng Công ty VINACONEX.

Năm 2021, tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp hơn năm 2020, thời gian giãn cách kéo dài làm ảnh hưởng lớn đến hầu hết các dự án xây dựng hạ tầng, bất động sản và tác động động vô cùng lớn đến hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu của Công ty.

Nhiều dự án bất động sản bắt buộc phải tạm dừng hoặc thay đổi phương án thiết kế do ảnh hưởng của đại dịch, cụ thể tình hình ảnh hưởng như sau:

Tên Dự Án	Dự kiến ban đầu	Tình hình thực tế
Công trình hỗn hợp và bãi đỗ xe tỉnh của Đông Đô	Hoàn thành lắp đặt bàn giao và quyết toán hợp đồng trong Q4/2021	Tình hình dịch phức tạp làm ảnh hưởng đến việc vận chuyển máy từ Anh Quốc về Việt Nam, Dự kiến hoàn thành dự án trong Q1/2022
Dự án nhà mẫu tòa nhà HH3 Gamuda	Hoàn thành trong tháng 11/2021	Do thay đổi về mục đích sử dụng của nhà mẫu, CĐT đang xem xét về việc tiếp nhận tổ máy phát điện.
Dự án tòa nhà HH3 Gamuda	Ký hợp đồng và nhận tạm ứng trong Q4/2021	Dự án bị chậm do ảnh hưởng của dịch và thay đổi thiết kế theo yêu cầu của CĐT
Trung Tâm Kỹ Thuật Viettel Hòa Lạc	Ký hợp đồng và nhận tạm ứng trong Q4/2021	Dự án bị chậm do ảnh hưởng của dịch và có điều chỉnh tổng mức đầu tư và thiết kế từ phía CĐT, dự kiến triển khai chào thầu vào cuối Q1 đầu Q2/2022
Trạm xử lý nước thải Hà Giang	Ký hợp đồng và nhận tạm ứng trong Q4/2021	Dự án đã được UBND Thành Phố Hà Giang phê duyệt dự án bị chậm do ảnh hưởng của dịch, dự kiến triển khai vào Q1/2022
MIPEC Xuân Thủy	Ký hợp đồng và nhận tạm ứng trong Q4/2021	Dự án bị chậm do ảnh hưởng của dịch và thay đổi thiết kế. Dự kiến triển khai Q2/2022
Dự án MST Quy Nhơn	Ký hợp đồng và nhận tạm ứng trong Q4/2021	Tiến độ của dự án bị kéo dài do yếu tố kỹ thuật trong thi công. Đã hoàn thiện thiết kế dự kiến dự án sẽ chậm đến Q4/2022
Dự án Chung Cư Đê Đông Quy Nhơn	Ký hợp đồng và nhận tạm ứng trong Q3/2021	Tiến độ bị chậm do dịch Covid 19 và CĐT chủ động tạm dừng do có thay đổi về thiết kế. Dự kiến Q1/2022 sẽ triển khai lại
Dự án Bệnh viện dã chiến Mê Linh	Quyết toán xong dự án trong Q1/2021	Quyết toán của dự án bị chậm do có điều chỉnh từ phía CĐT và các cơ quan có thẩm quyền.
Dự án 97-99 Láng Hạ	Quyết toán xong toàn bộ hợp đồng bao gồm phát sinh	Đã quyết toán xong tuy nhiên vẫn còn công nợ đang tồn tại.
Dự án tòa B Công An TP Hà Nội	Hoàn thành công trình và quyết toán trong năm 2021	Chưa thể hoàn thành trong năm 2021 do thời gian giãn cách kéo dài làm ảnh hưởng đến tiến độ chung của dự án.

Mặc dù đã rất nỗ lực nhưng những yếu tố khách quan trên đã ảnh hưởng lớn đến kết quả hoạt động của hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu trong năm 2021.

Kết quả kinh doanh thực tế năm 2021 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên công trình/hợp đồng	Thực hiện năm 2021		
		Doanh thu	Giá vốn	Lãi gộp
1	Hợp đồng máy phát điện XN 3 UDIC	930	855	75
2	Hợp đồng Busway An Thịnh	81	76	5
3	HĐ Máy phát điện_Cục Cảnh sát bảo vệ	4.298	4.159	139
4	HĐ Máy phát điện_Cty 319.2 Quảng Ninh	6.450	6.114	336
5	HĐ Máy phát điện 350KVA_Phục Hưng	790	755	35
6	HĐ Máy phát điện_Toà B Công an TP Hà Nội	2.370	2.184	186
7	HĐ Công tơ điện VINA2	70	66	4
	Cộng	14.989	14.209	780

Chi phí bán hàng trong kỳ là 937 triệu đồng dẫn đến lợi nhuận ròng của hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu là -157 triệu đồng.

1.3 Hoạt động khác: Cho thuê văn phòng, mặt bằng kinh doanh:

Đơn vị tính: Triệu đồng

	Địa điểm	Diện tích	Thực hiện năm 2021		
			Doanh thu	Giá vốn	Lãi gộp
1	Tầng 1, 17T6, Trung Hòa - Nhân Chính	365 m ²	2.003	332	1.671
2	Tầng 6, TN số 8 Quang Trung, Hà Đông	1.250 m ²	476	616	(140)
3	Tầng 5, 25T1, Trung Hòa - Nhân Chính	181 m ²	570	260	310
			3.049	1.208	1.841

- Lãi tiền gửi và chênh lệch tỷ giá.

1.5 Công tác tổ chức và tình hình tài chính

Công ty kiện toàn lại bộ máy hoạt động, cơ cấu lại tổ chức và sắp xếp lại nhân sự phù hợp nhằm sử dụng tối ưu nguồn nhân lực của Công ty; nâng cao hiệu quả và chất lượng công việc, phù hợp với tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công tác quản lý tài chính kế toán hiệu quả và an toàn; Công tác báo cáo kế toán, báo cáo thuế định kỳ, chuyển lương cho người lao động thực hiện đầy đủ, kịp thời; kiểm toán theo đúng quy định.

1.6 Công tác Đảng, Đoàn thể và chăm lo đời sống cán bộ, công nhân viên

Chú trọng công tác bồi dưỡng, phát triển Đảng. Thực hiện các chủ trương của Đảng, Nhà nước và Tổng công ty về nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, thực hiện tiết kiệm, tập trung xây dựng và nâng cao hơn nữa điều kiện làm việc.

Đảm bảo trả lương đầy đủ, đúng ngày cho CBCNV, bảo hiểm được đóng đầy đủ theo quy định, phần đầu đảm bảo đời sống cán bộ, điều kiện làm việc của cán bộ công nhân viên được quan tâm chu đáo.

Thu nhập bình quân của người lao động năm 2021 là 12,88 triệu đồng/người/tháng.

Công đoàn Công ty luôn chăm lo đời sống tinh thần cho cán bộ, nhân viên Công ty vào các ngày sinh nhật, hiếu hỉ. Bên cạnh đó, Công đoàn Công ty cũng tổ chức nhiều hoạt động trao tặng quà Tết Nhâm Dần cho CBCNV có hoàn cảnh khó khăn; tặng quà Tết cho CBCNV Công ty; tổ chức các hoạt động “Tết sum vầy, xuân bình an” cho đoàn viên, người lao động theo kế hoạch của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam.

1.7 Tình hình thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT:

Trong năm 2021, Hội đồng Quản trị tiến hành các cuộc họp, ban hành 04 quyết định và nghị quyết (tại các phiên họp trực tiếp hoặc xin ý kiến bằng văn bản) để thực hiện chức năng quản trị hoạt động của Công ty.

Ban Điều hành đã tập trung thực hiện các nhiệm vụ do Hội đồng Quản trị giao, giải quyết các công việc liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để đưa Công ty hoạt động đạt hiệu quả, hướng đến sự phát triển ổn định, bền vững. Cụ thể như sau:

- + Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;
- + Điều hành, tổ chức hoạt động SXKD năm 2021 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021;
- + Chỉ đạo lập báo cáo tài chính năm 2021, kiểm toán báo cáo tài chính công ty năm 2021 theo quy định của pháp luật;
- + Sắp xếp lại nhân sự Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017 – 2022: Ông Dương Văn Mậu thôi giữ chức Chủ tịch HĐQT, Bầu bổ sung ông Nguyễn Khắc Hải và ông Nguyễn Quốc Huy làm thành viên HĐQT, bầu Ông Nguyễn Khắc Hải giữ chức danh Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 30/03/2021.
- + Vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp đảm bảo tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Thăng Long;
- + Lựa chọn đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 là Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thay cho Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.
- + Duy trì các thị trường xuất khẩu lao động nông cốt: Nhật Bản, Rumani, Algeria... khai thác phát triển thị trường mới Ireland;
- + Định hướng hoạt động kinh doanh thương mại của Công ty tập trung vào một số dự án mà Chủ đầu tư có năng lực tài chính tốt.
- + Bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc Công ty.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu sát với diễn biến của thị trường. Đồng thời, để phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty luôn duy trì, tìm kiếm và phát triển đội ngũ cán bộ nhân viên có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực xuất khẩu lao động và thương mại, dịch vụ.

Quỹ lương dành cho năm 2022 là **8,1 tỷ đồng** đảm bảo thu nhập của 40-50 lao động.

Năm 2022, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh trên cơ sở dự báo dịch bệnh COVID-19 sẽ được kiểm soát và 6 tháng cuối năm 2022 các đường bay quốc tế được hoạt động bình thường, các đối tác nước ngoài tiếp tục nhận lao động trở lại theo dự kiến.

1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2021	KH 2022	% Thay đổi
- DOANH THU	28.977	48.000	165,65%
- LỢI NHUẬN SAU THUẾ	971	48	4,94%
- CỔ TỨC DỰ KIẾN	10%	10%	100%

(Có bản chi tiết đính kèm)

2. Các giải pháp để thực hiện kế hoạch năm 2022

* Về Xuất khẩu lao động và đào tạo:

Kế hoạch năm 2022 dự kiến: **Doanh thu: 8,00 tỷ. Lợi nhuận gộp: 0.11 tỷ.**

Đây là năm đặc biệt khó khăn của Công ty trong hoạt động xuất khẩu lao động, số lao động gởi đầu giảm mạnh do 2 năm dịch bệnh không xuất cảnh được dẫn đến doanh thu sụt giảm nghiêm trọng.

Với giả định dịch bệnh sẽ được kiểm soát và 6 tháng cuối năm 2022 mọi hoạt động giao thương kinh tế quốc tế sẽ trở lại bình thường.

Công ty đã phát triển thị trường mới đưa lao động đi làm việc tại Cộng hoà Ireland, dự kiến xuất cảnh trong năm sẽ là 150 lao động. Đây là thị trường mới nên trong qua trình thực hiện có thể sẽ gặp những rủi ro.

Số lượng lao động dự kiến đưa đi làm việc tại các thị trường nước ngoài trong 6 tháng cuối năm 2022 là 630 người, trong đó:

TT	Thị trường	Quản lý đầu kỳ	Kế hoạch xuất cảnh	Về nước, KTHĐ	Quản lý cuối kỳ
1	Nhật Bản	363	180	233	310
2	Rumani		125	25	100
3	Algeria		175	25	150
4	Ireland		150	40	110
	Tổng Cộng	363	630	323	670

* Về kinh doanh xuất nhập khẩu: Kế hoạch năm 2022 dự kiến:

Doanh thu: 36 tỷ. Lợi nhuận gộp: 2,5 tỷ. Lợi nhuận ròng: 1,5 tỷ.

Biên lợi nhuận gộp các hợp đồng thực hiện năm 2022 được xây dựng từ 7% đến 8% doanh thu. Lợi nhuận ròng phần đầu đạt 1,5 tỷ đồng.

Năm 2022, Công ty dự kiến thực hiện và chào thầu các dự án:

TT	Hợp đồng	CĐT	Giá trị gói thầu
1	Đê Đông VC2_Máy Phát Điện	VC2	2.522.000.000
2	Đê Đông VC2_Cáp Điện	VC2	4.700.000.000
3	Bầu Tràm_Máy Phát Điện		3.000.000.000
4	Phục Hưng Ecopark_Máy Phát Điện	Phục Hưng	900.000.000
5	Bệnh Viện Đa Khoa Thủ Đức_Máy Phát Điện		13.285.800.000
6	Cung Thiếu Nhi_Cáp điện		5.300.000.000
7	Trạm xử lý nước thải Hà Giang_Máy Phát Điện		1.197.000.000
8	Nhà máy Dưỡng Phẩm Mediplantex_Máy Phát Điện		4.200.000.000
9	Bệnh viện Nam Định_UPS		1.282.000.000

* Hoạt động khác:

- Cho thuê văn phòng: Dự kiến: **Doanh thu: 3,80 tỷ. Lợi nhuận gộp: 2,59 tỷ.**
- Lãi tiền gửi và chênh lệch tỷ giá.

Trên đây là toàn bộ nội dung đánh giá kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch năm 2022 của Công ty xin ý kiến các Quý vị Cổ đông.

Ban điều hành Công ty trân trọng cảm ơn các Quý vị cổ đông, các đối tác, khách hàng, Hội đồng quản trị và tập thể cán bộ nhân viên toàn Công ty đã luôn tin tưởng, đoàn kết, nhất trí, luôn đồng hành, ủng hộ và tạo mọi điều kiện để Công ty hoàn thành các mục tiêu đề ra.

Xin trân trọng cảm ơn./.

CÔNG TY CỔ PHẦN
NHÂN LỰC VÀ THƯƠNG MẠI VINACONEX



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Hiệp

BÁO CÁO THỰC HIỆN SXKD NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	KH 2021 (NQĐHCD)	TH 2021	% so KH 2021	KH 2022	% so TH 2021
	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>
I	Tổng giá trị sản lượng	trđ	63.000,00	41.128,10	65,28%	54.000,00	131,30%
1	Kinh doanh bất động sản và hạ tầng	trđ	4.030,00	3.049,00	75,66%	3.800,00	124,63%
2	Thương mại dịch vụ	trđ	57.170,00	36.311,10	63,51%	48.700,00	134,12%
3	Sản xuất kinh doanh khác	trđ	1.800,00	1.768,00	98,22%	1.500,00	84,84%
II	Tổng doanh thu	trđ	54.000,00	28.977,00	53,66%	48.000,00	165,65%
1	Kinh doanh bất động sản và hạ tầng	trđ	4.030,00	3.049,00	75,66%	3.800,00	124,63%
2	Thương mại dịch vụ	trđ	49.770,00	25.921,00	52,08%	44.000,00	169,75%
a	Xuất khẩu lao động & đào tạo XKLD	trđ	13.770,00	10.932,00	79,39%	8.000,00	73,18%
b	Kinh doanh MMTB, vật liệu xây dựng	trđ	36.000,00	14.989,00	41,64%	36.000,00	240,18%
3	Sản xuất kinh doanh khác	trđ	200,00	7,00	3,50%	200,00	2857,14%
III	Tổng giá vốn	trđ	43.350,00	23.069,00	53,22%	42.780,00	185,44%
1	Kinh doanh bất động sản và hạ tầng	trđ	1.210,00	1.208,00	99,83%	1.210,00	100,17%
2	Thương mại dịch vụ	trđ	41.970,00	21.855,00	52,07%	41.390,00	189,38%
a	Xuất khẩu lao động & đào tạo XKLD	trđ	9.270,00	7.646,00	82,48%	7.890,00	103,19%
b	Kinh doanh MMTB, vật liệu xây dựng	trđ	32.700,00	14.209,00	43,45%	33.500,00	235,77%
3	Sản xuất kinh doanh khác	trđ	170,00	6,00	3,53%	180,00	3000,00%
IV	Lợi nhuận gộp	trđ	10.650,00	5.908,00	55,47%	5.220,00	88,35%
1	Kinh doanh bất động sản và hạ tầng	trđ	2.820,00	1.841,00	65,28%	2.590,00	140,68%
2	Thương mại dịch vụ	trđ	7.800,00	4.066,00	52,13%	2.610,00	64,19%
a	Xuất khẩu lao động & đào tạo XKLD	trđ	4.500,00	3.286,00	73,02%	110,00	3,35%
b	Kinh doanh MMTB, vật liệu xây dựng	trđ	3.300,00	780,00	23,64%	2.500,00	320,51%
3	Sản xuất kinh doanh khác	trđ	30,00	1,00	3,33%	20,00	2000,00%
V	Doanh thu hoạt động tài chính	trđ	1.600,00	1.761,00	110,06%	1.300,00	73,82%
VI	Chi phí hoạt động tài chính	trđ	100,00	16,00	16,00%	50,00	312,50%
VII	Chi phí bán hàng	trđ	1.360,00	937,00	68,90%	940,00	100,32%
1	Chi phí nhân viên (bao gồm BHXH, BHYT, KFCĐ)	trđ	1.360,00	937,00	68,90%	940,00	100,32%
VIII	Chi phí quản lý doanh nghiệp	trđ	7.090,00	5.575,00	78,63%	5.470,00	98,12%
1	Chi phí nhân viên quản lý (bao gồm BHXH, BHYT, KFCĐ)	trđ	3.320,00	2.859,00	86,11%	2.800,00	97,94%
2	Chi phí khấu hao TSCĐ	trđ	1.170,00	1.171,00	100,09%	1.170,00	99,91%
3	Chi phí dự phòng	trđ	0,00	18,00		0,00	0,00%
4	Chi phí dịch vụ mua ngoài	trđ	1.800,00	1.527,00	84,83%	1.500,00	98,23%
5	Chi phí bằng tiền khác	trđ	800,00	0,00	0,00%	0,00	
IX	Thu nhập bất thường	trđ	0,00	0,00		0,00	
X	Chi phí bất thường	trđ	0,00	10,00		0,00	0,00%
XI	Lợi nhuận trước thuế	trđ	3.700,00	1.131,00	30,57%	60,00	5,31%
XII	Thuế TNDN	trđ	750,00	160,00	21,33%	12,00	7,50%
XIII	Lợi nhuận sau thuế	trđ	2.950,00	971,00	32,92%	48,00	4,94%
XIV	Lao động và Quỹ tiền lương (chưa bao gồm BHXH, BHYT, KFCĐ)	trđ	9.700,00	8.190,00	84,43%	8.100,00	98,90%
XV	Cổ tức dự kiến	%	-	10%		10%	100,00%